TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU** Bản án số: 408/2025/DS-ST Ngày: 19 – 12 – 2025 V/v: "Tranh chấp hụi"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Sim.

Ông Nguyễn Minh Trọn.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 285/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2025 về việc: "Tranh chấp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 483/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963 (có mặt).

Số Căn cước công dân: 096163010731, cấp ngày 10/4/2024.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* 1. Ông Đỗ Minh C (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Trúc L (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/9/2025 nguyên đơn bà Nguyễn Thị D trình bày: Ông Đỗ Minh C và bà Nguyễn Thị Trúc L tham gia hụi do bà làm chủ cụ thể như sau:

- Hụi 1.000.000 đồng mở ngày 10/9/2017 âm lịch, gồm 51 chân, tháng khui 01 lần vào ngày 10 hàng tháng, ông C và bà L tham gia 02 chân tại số thứ tự số 5 tên "T", đã đóng đến kỳ thứ 06 thì hốt chân thứ nhất, đến kỳ thứ 10 thì hốt chân thứ hai. Bà đã giao hụi đầy đủ cho bà L. Sau khi hốt hụi ông C và bà L đóng đến kỳ thứ

42 ngày 10/8/2021 âm lịch thì ngưng đóng. Hiện ông C và bà L còn nợ 09 kỳ hụi chết với số tiền 18.000.000 đồng. Hiện hụi đã mãn.

- Hụi 1.000.000 đồng mở ngày 20/7/2020 âm lịch, gồm 48 chân, tháng khui 01 lần vào ngày 20 hàng tháng, ông C và bà L tham gia 03 chân tại số thứ tự số 25 tên "T", hốt chân thứ nhất vào kỳ thứ nhất, đến kỳ thứ 06 thì hốt chân thứ hai, đến kỳ thứ 10 thì hốt chân thứ ba. Bà đã giao hụi đầy đủ cho bà L. Sau khi hốt hụi ông C và bà L đóng đến kỳ thứ 11 ngày 20/5/2021 âm lịch thì ngưng đóng. Hiện ông C và bà L còn nợ 37 kỳ hụi chết với số tiền 111.000.000 đồng. Hiện hụi đã mãn.

Nay yêu cầu giải quyết buộc ông C và bà L trả số tiền hụi tổng cộng 129.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Đỗ Minh C và bà Nguyễn Thị Trúc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị D khởi kiện ông Đỗ Minh C và bà Nguyễn Thị Trúc L trả số tiền hụi còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hụi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Đỗ Minh C và bà Nguyễn Thị Trúc L cùng cư trú tại ấp P, xã P, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Đỗ Minh C và bà Nguyễn Thị Trúc L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt đương sự nêu trên.

[2] Xét về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền hụi còn nợ 129.000.000 đồng. Xét thấy, việc chơi hụi giữa các đương sự có lập danh sách hụi viên tuy không đăng ký, không được chứng thực của cơ quan có thẩm quyền nhưng theo lời trình bày của nguyên đơn tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa thể hiện khi bị đơn lĩnh hụi, nguyên đơn giao tiền hốt hụi trực tiếp cho bị đơn. Mặc dù, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do và trong thời gian giải quyết vụ án, bị đơn không đến Toà án, không gửi văn bản ý kiến để phản bác hoặc phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh thời gian ngưng góp hụi cũng như số tiền hụi bị đơn còn nợ nguyên đơn là từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của mình bởi theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, chứng minh là của đương sự nên đủ cơ sở để xác định bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền hụi là 129.000.000 đồng. Từ đó, có cơ sở xác định việc bị đơn có tham gia hụi do nguyên đơn làm chủ và còn nợ số tiền 129.000.000 đồng là thực tế có xảy ra. Từ những nhận định trên Hội đồng

xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền hụi còn nợ 129.000.000 đồng.

[3] Trường hợp bị đơn chậm thanh toán số tiền nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 471, Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D.

Buộc ông Đỗ Minh C và bà Nguyễn Thị Trúc L thanh toán cho bà Nguyễn Thị D số tiền hụi 129.000.000 đồng (Một trăm hai mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đỗ Minh C và bà Nguyễn Thị Trúc L phải chịu số tiền 6.450.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị D thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tạm ứng án phí theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 3 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Như